

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ MINH THÀNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ MINH THÀNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH THANH SERVICES AND INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH THANH SERVICES CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0106914331

3. Ngày thành lập: 24/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 04, ngõ 110, đường Mỹ Đình , Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936865639

Fax:

Email: minhthanhdttdv@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
2.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
3.	Hoạt động hậu kỳ Chi tiết: - Hoạt động như biên tập, truyền phim /băng, đầu đề, phụ đề, giới thiệu phim (giới thiệu danh sách các diễn viên, đạo diễn, người quay phim), thuyết minh, đồ họa máy tính, sản xuất các phim hoạt họa và các hiệu ứng đặc biệt về chuyển động, phát triển và xử lý phim điện ảnh, các hoạt động làm thử phim điện ảnh, hoạt động của các phòng thí nghiệm đặc biệt dành sản xuất phim hoạt họa.	5912
4.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng. - Lập trình các phần mềm nhúng.	6201
5.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
6.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
7.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
8.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
9.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10.	Thu gom rác thải không độc hại	3811

11.	Thu gom rác thải độc hại	3812
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
16.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn dụng cụ y tế: bông, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm; - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính	4649
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: - Dạy nghề	8532
20.	Quảng cáo	7310

21.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Quay video: đám cưới, hội họp Chụp ảnh chân dung cho hộ chiếu, thẻ, đám cưới Chụp ảnh cho mục đích thương mại, thời trang, bất động sản hoặc du lịch Chụp ảnh trên không,	7420
22.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
23.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
24.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: - Trồng cây, chăm sóc và duy trì: + Công viên và vườn cho: + Nhà riêng và công cộng, + Công trình công cộng hoặc bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ...), + Khu đất đô thị (công viên, khu vực cây xanh, nghĩa trang...), + Cây trên trục cao tốc (đường bộ, đường tàu hỏa, xe điện, cảng), + Tòa nhà công nghiệp và thương mại; - Trồng cây xanh cho: + Các tòa nhà (vườn trên nóc, vườn ở mặt trước, vườn trong nhà), + Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf), + Nước theo luồng và nước tĩnh (bồn, vùng nước đối lưu, ao, bể bơi, mương, sông, suối, hệ thống cây xanh trên vùng nước thải), + Trồng cây để chống lại tiếng ồn, gió, sự ăn mòn, chói sáng	8130
25.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 4.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ(%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN LÊ ANH	Số 60, ngõ 132, tổ 18, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	642.800.000	14,30	B3590133	
2	NGUYỄN MẠNH HOÀNG	Tổ 3 Nghĩa Đô, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	642.800.000	14,30	012313528	
3	PHẠM TRUNG THÀNH	Tập thể nhựa Bách Hóa, tổ 5, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	642.800.000	14,30	012254273	
4	NGUYỄN TRỌNG HUY	Thôn Phú Mỹ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	642.800.000	14,30	001074001830	
5	NGUYỄN DUY HIẾU	Số 2, tổ 2, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	642.800.000	14,30	012075188	
6	NGÔ THÁI BÌNH	Số 6, hẻm 144/8/19, phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	642.800.000	14,30	001075004234	
7	VŨ ANH TÚ	Số 10, tổ 30, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	642.800.000	14,30	012373183	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGÔ THÁI BÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 01/05/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001075004234

Ngày cấp: 15/05/2013

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 6, hẻm 144/8/19, phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 6, hẻm 144/8/19, phố Quan Nhân, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội